

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày 26 - 09 -2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tòng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lò Thị Dậu, Bà Sùng Thị Súa

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:* Ông Lò Văn Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, tại Trụ sở TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2022/TLST-HS ngày 08/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2022/QĐXXST-HS ngày 13/9/2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lý A S** - Tên gọi khác: Không; Sinh năm 1979 tại huyện C, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: thôn T, xã S, huyện C, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý A P (đã chết) và bà Chang Thị G – Sinh năm 1942; vợ Vàng Thị D – Sinh năm 1980 và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2006; Tiền sự: Không; Tiền án: có 01 tiền án, năm 2021 bị TAND huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2021 (chưa được xóa án tích); Nhân thân: Chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính; tạm giữ từ ngày 28/6/2022 đến ngày 01/7/2022, tạm giam từ ngày 01/7/2022 đến nay/Bị cáo có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* bà Lê Thị Thúy An – Sinh năm 1988, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ 45 phút ngày 28/6/2022 bị cáo Lý A S sau khi làm thuê tại thị trấn T bị cáo một mình đi bộ vào tổ dân phố Q, thị trấn T tìm mua ma túy sử dụng, tại đây bị cáo có gặp một người phụ nữ dân tộc Thái không biết tên tuổi, địa chỉ và hỏi mua được 01 gói nhỏ ma túy được gói ngoài bằng mảnh giấy

nilon màu xanh, bên trong có các cục Heroine và 01 cục Methamphetamine với giá 100.000đồng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu gói ma túy vào bên trong chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen đang đội trên đầu, rồi đi bộ về trung tâm thị trấn T. Đến 13 giờ 00 phút cùng ngày khi đi đến đoạn đường nghĩa trang nhân dân thuộc tổ dân phố Q, thị trấn T thì bị tổ công tác Công an huyện C bắt quả tang về hành vi cất giấu trái phép chất ma túy đồng thời thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng mảnh giấy nilon màu xanh bên trong có các cục chất bột màu trắng thể rắn và 01 cục chất bột màu hồng.

+ 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen đã qua sử dụng.

Ngày 28/6/2022, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định vật chứng thu giữ của bị cáo: Mẫu chất bột màu trắng thể rắn có khối lượng 0,2865 gam, lấy 0,0685 gam làm mẫu vật gửi giám định, vật chứng còn lại 0,218 gam; cục chất bột màu hồng có khối lượng 0,027 gam làm mẫu vật gửi giám định.

Kết luận giám định số 966/KL - PC09 ngày 17/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine có khối lượng 0,2865 gam; Mẫu cục chất bột màu hồng thu giữ gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine có khối lượng 0,027 gam. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Cáo trạng số 18/CT - VKSHTC ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa truy tố bị cáo Lý A S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại loại Heroine; 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh và điều luật áp dụng đối với bị cáo cũng như tình tiết tăng nặng và tình tiết giảm nhẹ, đề nghị HĐXX xem xét về điều kiện hoàn cảnh của bị cáo, bị cáo sinh sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ văn hóa và hiểu biết pháp luật rất hạn chế, khối lượng ma túy nhỏ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, đề nghị HĐXX áp Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, xin Hội đồng xét xử miễn án phí và giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng và bản kết luận giám định.

Có đủ cơ sở kết luận ngày 28/6/2022 bị cáo đã mua được của một người phụ nữ không quen biết 01 gói nhỏ chứa chất ma túy loại Heroine và Methamphetamine trị giá 100.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện C, mục đích bị cáo mua ma túy là để sử dụng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu gói ma túy bên trong chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen đội trên đầu và trên đường về trung tâm thị trấn T đã bị tổ công tác Công an huyện phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự đã cố ý mua 0,2865 gam Heroine và 0,027 gam Methamphetamine cất giấu để sử dụng. Tổng khối lượng hai chất ma túy mua cất giấu là 0,3135 gam. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Năm 2021 bị TAND huyện Tòa Chùa, tỉnh Điện Biên xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" tại bản án số 17/2021/HSST ngày 13/4/2021, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/10/2021, đến ngày 28/6/2022 bị cáo có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Căn cứ vào tính chất mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục đồng thời có cơ hội cho bị cáo cai nghiện chất ma túy.

[3] Về hình phạt bổ sung:

Căn cứ vào biên bản xác minh tài sản của cơ quan điều tra và tranh tụng tại phiên tòa cho thấy bị cáo không có tài sản gì giá trị, không có việc làm và thu nhập thường xuyên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS đối với bị cáo là phù hợp, Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về vấn đề khác có liên quan:

Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với 0,027 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo Cơ quan điều tra đã gửi giám định hết, cơ quan giám định đã sử dụng toàn bộ để giám định và không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Đối với số Heroine còn lại 0,218 gam; 01 chiếc mũ lưỡi trai; 01 vỏ bao niêm phong cũ; 01 mảnh giấy nilon màu xanh là vật cất tàng trữ và vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lý A S phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý A S 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ ngày 28/6/2022.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,218 gam Heroine; 01 chiếc mũ lưỡi trai bằng vải màu đen; 01 mảnh nilon màu xanh; 01 vỏ bao niêm phong cũ.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện C đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh sách các xã khu vực III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/9/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện C;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện C;
- Bị cáo; Người bào chữa;
- Lưu: HSVA, HSTHA.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(ĐÃ KÝ)

Tòng Thị Lan